

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-PT

Ngày 19-3-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Chiến.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tông;

Ông Lâm Văn Be.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Vào ngày 19 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 27/2021/TLPT-HS ngày 27 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Lê Thị Hồng N, do cáo kháng cáo của bị cáo Lê Thị Hồng N đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 91/2020/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thị Hồng N, sinh năm 2000 tại Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh T và bà Nguyễn Thị Hồng H; chồng con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20-8-2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng năm 2015, Lê Thị Hồng N đăng ký quản lý, sử dụng số điện thoại 0347054490 và tài khoản Facebook tên "Hồng N". Khoảng cuối tháng 3-2020, nhìn thấy tài khoản Facebook tên "Song Long Tài Chính" của Nguyễn Văn T, sinh năm 1996 và vợ là Vũ Thị Nh, sinh năm 1995 cùng ngụ xóm X, xã G, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định quảng cáo, rao bán tiền Việt Nam giả, N đã sử dụng tài khoản Facebook tên "Hồng N" liên hệ tài khoản Facebook tên "Song Long Tài Chính" thông qua ứng dụng Messenger đặt mua 6.000.000 đồng tiền giả, gồm 12 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, cùng số seri 03958705 với giá 1.000.000 đồng tiền thật và gửi cho người bán thông tin địa chỉ nơi nhận là "0347054490 Ấp b, xã h, huyện Châu thành Tây ninh" thì Nh đồng ý.

Sau khi nhận được thông tin, Nguyễn Văn T sử dụng tên giả là "Nguyễn Văn Toàn, địa chỉ Giao Phong, Giao Thủy, Nam Định - ĐT: 0911048829 #" gửi cho "Người nhận: N Hồng Địa chỉ: Ấp B Châu Thành Tây Ninh - 8050 ĐT: 0347054490 #".

Ngày 26-3-2020, N nhận được bưu kiện do Nguyễn Văn T gửi và thanh toán cho nhân viên giao hàng số tiền 1.046.000 đồng. Đồng thời, T và Nh gửi video thông qua ứng dụng Messenger hướng dẫn cho N cách mở bưu kiện do T đã nguy trang nhằm che giấu hành vi phạm tội. Sau khi thực hiện theo hướng dẫn, N mở bưu kiện và lấy được 12 tờ tiền Việt Nam, mệnh giá 500.000 đồng có cùng số seri EJ 03958705. Mục đích N mua tiền giả để tiêu xài nhưng do thấy tiền có màu đậm, hình ảnh không rõ nét, tờ tiền cứng và dày hơn so với tiền thật, nhìn bằng mắt thường có thể phân biệt được nên không đưa vào lưu thông mà cất giấu trong balo vải tại nhà.

Trong quá trình nhận ủy thác điều tra vụ án Nguyễn Văn T về tội “Làm, tàng trữ, vận chuyển, lưu hành tiền giả” theo quy định tại Điều 207 Bộ luật Hình sự từ Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Nam Định, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Tây Ninh mời Lê Thị Hồng N làm việc thì N đã tự nguyện giao nộp 12 tờ tiền giả nói trên và thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản án Hình sự sơ thẩm số: 91/2020/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 207; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Hồng N phạm tội “Tàng trữ tiền giả”.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Hồng N 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ thi hành án theo Luật Thi hành án dân sự.

Ngày 24-12-2020, bị cáo Lê Thị Hồng N kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo N giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị **Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Hồng N, sửa bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo N 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.**

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Thị Hồng N: Bị cáo thấy việc làm của mình là sai và thật sự ăn năn, hối cải xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để tự cải tạo và có thời gian phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thị Hồng N giữ nguyên kháng cáo, không cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới. Kiểm sát viên đề nghị **chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo N 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.**

[2] Về nội dung:

[2.1] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Vào cuối tháng 3-2020, bị cáo N đã sử dụng tài khoản Facebook có tên Hồng N mua 12 tờ tiền Việt Nam giả với mệnh giá 500.000 đồng/tờ, tổng trị giá là 6.000.000 đồng với giá 1.000.000 đồng tiền thật của Nguyễn Văn T và Vũ Thị Nh, sau khi mua do nhìn bằng mắt thường cũng phát hiện tiền giả nên bị cáo N không đem đi tiêu thụ mà cất giấu tại nhà thuộc ấp B, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đến ngày 28-5-2020 đã giao nộp cho Cơ quan An ninh điều tra Công an Tây Ninh. Hành vi của bị cáo N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ tiền giả” theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật Hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo N về tội “Tàng trữ tiền giả” theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm sự độc quyền quản lý tài chính của Nhà nước thông qua việc phát hành tiền tệ.

Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; có nhân thân tốt và được Hiệu trưởng Trường Trung cấp Kinh tế Kỹ thuật Tây Ninh tặng giấy khen đạt danh hiệu “Học

sinh giỏi” trong học tập và rèn luyện toàn khóa học. Những tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng nên xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù là phù hợp, đúng tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo thấy rằng: Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo N không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào khác là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo N có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, phạm tội không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đối chiếu hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, xét thấy bị cáo N có khả năng tự cải tạo tại địa phương và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Lê Thị Hồng N không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Thị Hồng N.

- Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số: 91/2020/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 207; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Hồng N 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (19-3-2021) về tội “Tàng trữ tiền giả”.

Giao bị cáo Lê Thị Hồng N cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lê Thị Hồng N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Thị Hồng N không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TANDH. Châu Thành;
- Chi cục THADSH. Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Hữu Chiến